



Report N°: 2008280158

Page N°: 1/3

Ho Chi Minh City, Date: August 24, 2020
TP. Hồ Chí Minh, Ngày: 24/08/2020

ANALYSIS REPORT
BÁO CÁO PHẦN TÍCH

REF. NO.: FDL20/10422-4
Đơn hàng: FDL20/10422-4

CLIENT'S NAME : MILK HOUSE PRODUCTION TRADING SERVICE COMPANY LIMITED
Tên khách hàng : CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ NHÀ SỮA

CLIENT'S ADDRESS : 210 HA HUY TẬP, NAM THIEN 3 COMPLEX, TAN PHONG WARD,
DISTRICT 7, HOCHIMINH CITY

Địa chỉ : 210 HÀ HUY TẬP, KHU PHỐ NAM THIÊN 3, PHƯỜNG TÂN PHONG, QUẬN 7, TP. HCM

The following sample(s) was/were submitted and identified by the client as:

Mẫu thử nghiệm được cung cấp và nhận dạng bởi khách hàng:

Sample description : DAIRY PRODUCT
Mô tả mẫu : Sản Phẩm Từ Sữa

Number of sample submitted : 01 sample
Số lượng mẫu : 01 mẫu

Sample characterisation/condition : Sample (approx. 2kg) in full label packaging (glass jar)
Tình trạng mẫu : Mẫu (khoảng 2kg) chứa trong bao bì nhãn mác đầy đủ (hũ thủy tinh)

Client's reference : SỮA CHUA HY LẠP (AUTHENTIC GREEK YOGURT)
Chú thích của khách hàng

Date sample received : August 15, 2020
Ngày nhận mẫu : 15/08/2020

Testing period : August 15 – August 24, 2020
Thời gian thử nghiệm : 15/08/2020 – 24/08/2020

Test requested : As applicant's requirements
Yêu cầu thử nghiệm : Theo yêu cầu của khách hàng

Test result : Please refer to the next page(s)
Kết quả kiểm nghiệm : Vui lòng tham khảo trang sau

SGS Vietnam Ltd.

198 Nguyen Thi Minh Khai St., Ward 6, Dist. 3, Ho Chi Minh City, Vietnam
HCM Laboratory: Lot III/21, St. 19/5A, Group CN III, Tan Binh IZ, Tay Thanh Ward, Tan Phu Dist., Ho Chi Minh City, Vietnam
Can Tho Laboratory: Korea – VN Incubator Park in Can Tho, 8th St., Tra Noc 2 IZ, Phuoc Thoi Ward, O Mon Dist., Can Tho City, Vietnam
(84-28) 3935 1920 f(84-28) 3935 1921

www.sgs.vn

This document is issued by the Company subject to its General Conditions of Service (www.sgs.com/ver/terms-and-conditions.aspx). Attention is drawn to the limitations of liability, indemnification and jurisdictional issues established therein.

This document is to be treated as an original within the meaning of UCP 600. Any holder of this document is advised that information contained hereon reflects the Company's findings at the time of its intervention only and within the limits of client's instructions, if any. The Company's sole responsibility is to its Client and this document does not exonerate parties to a transaction from exercising all their rights and obligations under the transaction documents. Any unauthorized alteration, forgery or falsification of the content or appearance of this document is unlawful and offenders may be prosecuted to the fullest extent of the law. The authenticity of this document may be verified at <https://sgsonsite.sgs.com/en/v2/common/ecertificate/authenticateCertificate.jsp>.





Report N°: 2008280158

Page N°: 2/ 3

DETAIL TEST RESULT(S)
KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Testing Analysis <i>Chỉ tiêu phân tích</i>	Method <i>Phương pháp</i>	Result <i>Kết quả</i>	Unit <i>Đơn vị</i>
1. Crude protein (Nx6.38) <i>Đạm thô</i>	ISO 8968-1:2014 (IDF 20-1:2014)	7.24	g/100g
2. Total fat <i>Béo tổng</i>	ISO 8262-3:2005 (IDF 124-3:2005)	9.44	g/100g
3. Total carbohydrate <i>Cacbohydrat tổng</i>	AOAC 986.25 (21 st Ed., 2019) ^(A)	4.3	g/100g
4. Calories <i>Năng lượng</i>	FAO Food and Nutrition Paper 77 (2003) & USDA Food Composition Databases ^(#) ^(A)	131	Kcal/100g
5. Calories <i>Năng lượng</i>	FAO Food and Nutrition Paper 77 (2003) & USDA Food Composition Databases ^(#) ^(A)	549	KJ/100g
6. Calories from fat <i>Năng lượng từ chất béo</i>	Calculated from fat	85	Kcal/100g
7. Total Dietary Fiber <i>Xơ tổng</i>	AOAC 991.43 (21 st Ed., 2019) ^(A)	1.86 LOD = 0.1	g/100g
8. Total sugars (as sucrose) <i>Đường tổng (quy về sucroza)</i>	Luff schoorl method ^(A)	2.45 LOD = 0.2	g/100g
9. Saturated fatty acids <i>Hàm lượng axit béo bão hòa</i>	LFOD-TST-SOP-8444	5.639	g/100g
10. Trans fatty acids <i>Hàm lượng axit béo chuyển hóa dạng trans</i>	LFOD-TST-SOP-8444	0.260	g/100g
11. Sodium (Na) <i>Natri</i>	Ref. AOAC 2011.14 (21 st Ed., 2019) ^(A)	35.3 LOD = 0.3	mg/100g

SGS Vietnam Ltd.

198 Nguyen Thi Minh Khai St., Ward 6, Dist. 3, Ho Chi Minh City, Vietnam
HCM Laboratory: Lot III/21, St. 19/5A, Group CN III, Tan Binh IZ, Tay Thanh
 Ward, Tan Phu Dist., Ho Chi Minh City, Vietnam
Can Tho Laboratory: Korea – VN Incubator Park in Can Tho, 8th St., Tra Noc 2
 IZ, Phuoc Thoi Ward, O Mon Dist., Can Tho City, Vietnam
 t(84-28) 3935 1920 f(84-28) 3935 1921

www.sgs.vn

This document is issued by the Company subject to its General Conditions of Service (www.sgs.com/vn/Terms-and-Conditions.aspx). Attention is drawn to the limitations of liability, indemnification and jurisdictional issues established therein.
 This document is to be treated as an original within the meaning of UCP 600. Any holder of this document is advised that information contained hereon reflects the Company's findings at the time of its intervention only and within the limits of client's instructions, if any. The Company's sole responsibility is to its Client and this document does not exonerate parties to a transaction from exercising all their rights and obligations under the transaction documents. Any unauthorized alteration, forgery or falsification of the content or appearance of this document is unlawful and offenders may be prosecuted to the fullest extent of the law.
 The authenticity of this document may be verified at <https://sgsonsite.sgs.com/en/v2/common/ecertificate/authenticateCertificate.jsp>.

14025
 CÔNG T
 VIỆT
 NHÌEM HỮ
 TP. HỒ



Note/Ghi chú:

- LOD = Limit of Detection/ *Giới hạn phát hiện*
- ^(*) Carbohydrate (total) factor: 4, Fat factor: 9, Protein factor: 4 Kcal/g; 1 Kcal = 4.184 KJ (Source: FAO - Food and Nutrition paper 77 (2003) & USDA Food Composition Databases)
Hệ số của cacbonhydrat tổng: 4, hệ số của chất béo: 9, hệ số của chất đạm: 4 Kcal/g; 1 Kcal = 4.184 KJ (Nguồn: FAO – Thực phẩm và Dinh dưỡng số 77 (2003) & Cơ sở dữ liệu dinh dưỡng thực phẩm quốc gia của USDA)
- The method(s) remarked with (A), (H) and (T) is (are) designated by the Ministry of Agriculture and Rural Development, the Ministry of Health, and the Ministry of Industry and Trade, respectively.
Phương pháp được đánh dấu bằng chữ (A), (H) và (T) là phương pháp tương ứng được công nhận bởi Bộ Nông Nghiệp Và Phát Triển Nông Thôn, Bộ Y Tế, và Bộ Công Thương

PHOTO APPENDIXI PHỤ LỤC HÌNH ẢNH



REPORT RESULTS REFER TO SUBMITTED SAMPLE (S) ONLY AND SUCH SAMPLE(S) ARE RETAINED FOR 15 DAYS ONLY IF THERE ARE NO OTHER SPECIFIC STATEMENTS
Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu đã nhận tại phòng thí nghiệm và mẫu được lưu trữ trong vòng 15 ngày nếu không có thông báo đặc biệt khác
END OF THE REPORT

Signed for and on behalf of
SGS Vietnam LTD
 Thay Mặt Công ty SGS Việt Nam
 Lâm Văn Xự



Lâm Văn Xự
 Trưởng Phòng Thử Nghiệm Thực Phẩm

SGS Vietnam Ltd.

198 Nguyen Thi Minh Khai St., Ward 6, Dist. 3, Ho Chi Minh City, Vietnam
HCM Laboratory: Lot III/21, St. 19/5A, Group CN III, Tan Binh IZ, Tay Thanh Ward, Tan Phu Dist., Ho Chi Minh City, Vietnam
Can Tho Laboratory: Korea – VN Incubator Park in Can Tho, 8th St., Tra Noc 2 IZ, Phuoc Thoi Ward, O Mon Dist., Can Tho City, Vietnam
 ((84-28) 3935 1920 ((84-28) 3935 1921

www.sgs.vn

This document is issued by the Company subject to its General Conditions of Service (www.sgs.com/en/Terms-and-Conditions.aspx). Attention is drawn to the limitations of liability, indemnification and jurisdictional issues established therein.
 This document is to be treated as an original within the meaning of UCP 600. Any holder of this document is advised that information contained hereon reflects the Company's findings at the time of its intervention only and within the limits of client's instructions, if any. The Company's sole responsibility is to its Client and this document does not exonerate parties to a transaction from exercising all their rights and obligations under the transaction documents. Any unauthorized alteration, forgery or falsification of the content or appearance of this document is unlawful and offenders may be prosecuted to the fullest extent of the law. The authenticity of this document may be verified at <https://sgsonsite.sgs.com/env/2/common/ecertificate/authenticateCertificate.jsp>.